

Cái Đêm Hôm Ấy...Đêm Gì ?

Cuối năm 1983, tôi được ở nhà chờ quyết định về nghỉ chế độ. Chiều Chủ Nhật, thằng Học con tôi rủ tôi nói:

- Con bắt được bác Quang ăn bánh cuốn ở hàng anh Minh. Bác đi thồ sẵn ở chợ Phúc Địa về. Bác cho mấy bó nhưng con không lấy. Bác dặn con về đừng nói với bố mẹ là đã gặp bác. Nói, hôm nào sang bác đánh chết.

- Hừ! Lại thế nữa...

Tôi buột miệng bảo với con thế, rồi thừ ra. Bạn bè anh em cùng một phòng với nhau mà đi qua không vào. Có điều gì nhỉ?

Sáng thứ Hai tôi sang cơ quan ứng mấy cân gạo và định bụng sẽ gặp, trút sấm sét lên đầu anh ấy. Nghe tôi trách, Lê Trung Quang, trưởng phòng tổ chức Ủy ban huyện Thọ Xuân, cười hà hà làm lành thật đôn hậu, dễ yêu:

- Giá có một mình thì tôi vào. Đằng này những bốn binh, khao được, anh cũng liệt. Vả lại, bốn cái xe nặng ề, sợ tối.

Là trưởng phòng tổ chức ủy ban huyện, anh cũng để gia đình vợ con đói thiếu. Ra anh còn kém cỏi hơn cả tôi, một kẻ chân chim trần trụi, một tay sắp trở thành "phó thường dân". "Nhà mình cũng bí. Nộp sản đi rồi, lúa đã cạn. Khó mà ăn thầu tét được". Quang lắc đầu bảo thế.

Anh gạn tôi:

- Ông ở đây với tôi đêm nay cho vui. Tôi buồn quá.

Tôi chỉ vào mấy cân gạo đã bó buộc sau xe, bảo anh Quang:

- Phải mang "hàng chiến lược" này về chứ.

Nếu nghe lời Lê Quang Trung nằm lại với anh một đêm, thì tôi đã không thể nào hình dung nổi ở Phú Yên xã tôi Cái đêm hôm ấy là đêm gì...

Có cái "cái" quá giang của Lê Trung Quang cho mượn, tôi không phải mất ba đồng tiền đò. Qua sông Chu gió vù vù bên tai, tôi phải kéo vành mũ lên, trùm thấp cho đỡ run. Tôi về đến nhà, trời đã sấm tối, con mực xông ra í ả ỉ ảng vờn chân lên hông. Vợ tôi bế thằng Văn ngủ khì trong lòng, ngồi bên bếp than vò cao su um khói. Bên cạnh, thằng cu Thức bốn tuổi đang liến láu. Còn Học - thằng con nhớn đang học bài ở nhà trên.

Thấy tôi về thằng Thức reo lên:

- A bố! Bố về là bố về! Có chi không bố?

- Có cái rét cóng đây này!

Tôi nói rồi dắt xe vào nhà, mở túi gạo, vác xuống bếp khoe:

- Ứng được năm cân gạo.

Bà cụ thân sinh ra tôi mệt đã lâu, thấy tôi về, cũng gương chống gậy xuống bếp sưởi. Cụ bảo:

- Mẹ Học đi nấu cơm cho bố và ăn!

Tôi hỏi:

- Nhà ăn rồi hả mẹ?

Cái thằng Thức đến là hờ miệng, cấm có giấu nó được tí gì. Nó nói:

- Chỉ nấu cơm cho bà với em thôi! Mẹ với anh Học, với con ăn cháo rau má rồi. Bữa nay mẹ luộc rổ nhiều rau cải.

Tôi thấy cay sè trong mắt.

- Thế thì nấu thêm vào. Hết thì tao đi bới đất, nhặt cỏ, van ông vái bà. Làm con người mà miếng cơm chín vào bụng vẫn không đủ thì sống thế nào?

Vợ tôi định cãi câu gì đó, nhưng lại thôi, vội trao thằng Văn cho bà rồi lại mở túi gạo đi vo. Bà cụ nói:

- Rau cải ế nhần! Đói, chả mấy người mua. Hôm nay mẹ và không đong được gạo. May lấy được đây, không thì mai gác con lên...

Ngoài cửa gió ào ào, tiếng chó sủa ổng ọng ở đầu ngõ. Có tiếng ai hỏi mua rau cải nhà tôi. Cô Hoa vợ chú Được. Hoa cũng người họ Phùng, gọi tôi bằng bác. Chồng cô ấy là đội trưởng đội sản xuất cũ, nay vừa được rút lên làm trưởng ban định mức, rồi phó chủ nhiệm. Cô vào bếp vừa nói, vừa run:

- Sao năm nay rét sớm thế này? Bác bán cho cháu mấy bó rau cải xào.

Vợ tôi bắc nồi cơm lên bếp, mấy bà cháu phải dồn chỗ cho hai người đàn bà tề cồng này ngồi cạnh bếp hơ tay, ngó chẳng khác những viên đạn bị nén trong cái băng lò xo tròn. Tuy gần bằng tuổi vợ tôi, nhưng là hàng cháu họ, nên Hoa vẫn bác bác, cháu cháu ngon ơ.

- Bác có ngan, gà gì để cho cháu vài cân. Giá mấy cũng được, cháu không quản.

- Còn có vài ba con, phải để hôm sau bà...

Tôi lừ mắt chặn lại câu nói hớ, khiến vợ tôi im bất. Chả là vì mẹ đẻ ra tôi yếu lắm rồi. Cu đã bảy

mười lăm tuổi, lại phù nề mặt mũi vàng ửng như quả thị rụng. Ai cũng bảo khó qua cái đầu mùa Đông này. Vì vậy gia đình tôi đã lo chuẩn bị ngấm, phòng sau khi cụ về cõi. Cái gì vợ tôi cũng bảo dành để hôm sau bà...thành quen miệng. Cau cũng phơi kỹ bỏ be để hôm sau, thậm chí bột bột được đồng rau nào cũng dồn mua ván đóng sẵn áo quan để hôm sau... Ấy nhưng nói đến cái chết, cụ lại giận và làm nau: Bay trông tao chết à? Tao phải sống để nhìn con cháu được đến lúc sung sướng chứ. Khổ mãi rồi.

Tôi hỏi Hoa để lấp lách câu hờ rỗi cho bà cụ khỏi giận:

- Mua đồ nhậu làm gì tối thế này?

- À... mua cho mấy thằng về đội ta thu sản, khuya các hăn đớp. Đội và quản trị thuê khoán cháu nẫu.

Vì có chồng ở ban quản trị, cô ấy cũng là loại biết nhiều chuyện "bí mật nội bộ". Hoa thì thò cho vợ tôi biết đêm nay là đêm "đồng khởi" thu sản, tổng vét cả xã. Họ sẽ đổi chéo, công an và dân quân đội này về đội kia, vét bằng hết. Vì đội 12 này là nặng gánh nhất, nên họ sẽ điều về đây những tay cứng cựa. Hoa khuyên:

- Bác có thiếu sản, thì liệu mà xoay đi

- Thế thì tao đốt bán rau cho mi nữa.

Vợ tôi toan từ chối, nhưng Hoa nài mãi và có tôi nói vào nên chị chàng mới chịu nghe. Hoa cầm đèn ra vườn soi cho vợ tôi hái. Cô ấy cầm rau, rồi còn đi các nhà bên cạnh hỏi mua gà. Cơm cạn, tôi vẫn cạnh bếp. Vì không phải ghế độn khoai độn sẵn gì nên chín rất mau. Thấy chỉ nấu mình cơm tôi, lòng tôi lại buồn nổi gai. Vợ tôi bế thằng út vào lót cho nó ngủ trong buồng, rồi lấy cho tôi cái bát, đôi đũa. Cuộc chào mời đùn đẩy, nhường nhịn nhau rõ rệt.

Tôi lừa hai bát cơm với nước dưa chua, rồi bỏ đấy. Bà cụ nài, rồi tôi dỗ thằng Thúc cũng lắc đầu không dám ăn chỗ cơm còn lại. Hăn sợ mẹ. Nhà này, mẹ chúng nó có quyền uy tối thượng. Biết vậy, nhưng tôi cũng sắp trở thành kẻ sống nhờ...

Ngồi ở bếp, tôi hỏi vợ:

- Nhà mình còn thiếu của hợp tác xã bao nhiêu thóc nữa em?

Cô ấy không trả lời tôi mà nói rất vô lễ:

- Có biết thế này, đái tòe tòe vào, chứ tội gì lời về. Cha đời! Bữa trước thì tuyên bố vớt được nấy ăn nấy, người ta mới húp lặn xuống nước lụt mà khổ (gờ) từng bông lúa. Nay lại giở trò giảm tỷ lệ!

Tôi vỗ về:

- Thôi! Lụt thì lụt cả làng, em ạ! Em nói xem, so với tổng sản phải nộp, nhà ta thiếu bao nhiêu?

- Một tạ mười hai cân, em đã trình bày với anh Nhà đội trưởng rồi. Thực tế mò được hạt nào đã ăn hết hạt nấy. Mấy lâu nay bán được đồng rau nào mua ăn, không bán được thì nhịn. Đã nói khất rồi. Không cho khất, thì nhà đấy có đỡ được, đến mà đỡ.

- Phải mềm mỏng, em ạ! Khéo bán khéo mua thua người khéo nói! Gia đình mình, con cái mình còn ăn đời ở kiếp nơi đây.

Vợ tôi rên rỉ như sắp khóc:

- Chả nhẽ kiếm liều thuốc chuột, cho vào nồi cháo, ăn hết cả nhà cho sướng cái đời...

Ngồi sưởi ở bếp rất lâu, vò cao su cháy tàn, đã vạc hai ba đồng than, mà chẳng ai muốn nói với ai câu nào nữa. Bà cụ ngồi lâu, mỏi và chán chuyện bỏ đi nằm. Thằng Học làm toán xong, lấy cho bà nồi than, rồi cũng rúc xuống bếp. Hăn đi bốc rơm lót ổ ngay cạnh bếp, lấy ván chắn rồi trải chiếu, ôm chần ra nằm.

- Ngủ đây mà ấm, bố ạ!

Trong giường thằng Út Văn khóc í ớ. Hăn lại đá lạnh dít rồi. Mẹ nó vào quả không sai. Nó được ôm ra bếp sưởi, nằm gọn trong lòng mẹ. Gần một tuổi mà nó còn bắt nhá cơm bón và bú thì hơn con bê non. Lại nhai tòm tộp thế đó! Tôi đùa với con để nó cười sảng sặc cho dịu cơn lo buồn.

Gần mười hai giờ khuya, cả nhà đi nằm. Tôi ngủ với hai thằng oắt trong ổ rơm dưới bếp.

Có điều gì đó bồn chồn và nơm nớp...

Bỗng tiếng keng gõ giục giã liên hồi. Keng khắp xã: từ đội 1 đến đội 15, như một sự bùng nổ dây chuyền. Tiếng loa phóng thanh mở hết cỡ đọc bản tin, kế hoạch huy động lương thực của tỉnh và chỉ thị của tỉnh ủy về công tác lương thực. Hoàng Văn Nhân, đội trưởng đội 12, đọc trên loa danh sách những nhà thiếu thóc chưa giao nộp cho hợp tác xã. Đèn đóm soi rùng rục ở các ngã đường. Chó sủa ới là chó sủa. Cũng cái loa phóng thanh ấy, có tiếng ông chủ tịch xã gọi cán bộ về đội 12 hội ý. Ông trưởng công an xã Nguyễn Đình Định gào rất cổ trên loa, giọng giật giội gọi lực lượng dân quân, công an tăng cường về chi viện cho đội 12, tạo đà cho đội hoàn thành chỉ tiêu huy động. Tôi rùng mình nghĩ đội tôi là đội trọng điểm, nên cán bộ xã, hợp tác xã, vón cục cả về đây. Họ sẽ gõ cho ra chục tấn thóc còn tồn số.

Gần một giờ sáng, công an, dân quân đã ập đến các nhà nợ thóc. Tiếng chó sủa vang, tiếng lợn kêu ềnh ềch như bị chọc tiết ở các nhà gần quanh, làm thằng Út Văn khóc thét lên, ôm riết lấy mẹ.

Thằng Thúc cũng im thin thít, nằm co trong lòng tôi không dám cựa. Bên nhà ông Ái, lảng giềng cách vườn nhà tôi một hàng rào, công an và dân quân đang lùng sục. Tiếng ông bà Ái kêu xin và tiếng quát lác, tôi nghe rõ mồn một.

- Cứ bắt lấy cái xe đạp! Phích, xô, bắt ráo!

Ở cổng nhà tôi đã có bước chân rình rịch, con chó mực đang có chứa bị quất, kêu ừ ừ.

Cạch cạch cạch.

- Chị cò Lộc, mở cửa ra!

Tiếng thằng bé trong buồng khóc thét. Thằng Thức đang ôm tôi, nghe em khóc cũng òa khóc toáng lên. Thằng Học mười hai tuổi đã học lớp tám rồi, mà cũng nín thở tôi run bắn. Nghe tiếng quát lần thứ hai, từ nhà bếp, tôi chạy lên. Một luồng đèn pin soi giữa mặt làm tôi lóa mắt, phải lấy tay che.

- Có chuyện gì đấy, các bạn trẻ ơi?

- Thu thóc, thu thóc chứ còn gì, ông đừng hỏi vờ.

Vợ tôi đã mở toang cửa, tay ôm thằng bé ngất lịm. Một anh, hai anh... bốn anh bạn trẻ ulla vào nhà. Anh đi đầu cao to, tóc cắt tầng gô, mặc áo bông thùng thình, soi đèn pin rồi đánh diêm châm cái đèn hoa kỳ ở bàn thờ. Có lẽ Tâm "hộ pháp" là người này. Phải, tôi đã thấy anh ta đứng chân hộ vệ giữa, trong một cuộc đá bóng với xã khác. Tay anh cầm cái choòng sắt cỡ ngón tay cái. Vợ tôi mời họ ngồi ghế. Bà cụ đang ốm ở giường bên cũng cố ngóc dậy, run rẩy chào.

Theo danh sách đội báo, chị còn thiếu hơn tạ thóc. Yêu cầu chị đem nộp ngay!

Bà cụ tôi đáp thay con dâu:

- Các bác các anh ơi! Có còn cái gì mà nộp. Các anh và các bác không thấy đàn con hằn đói xanh đói trong đi à? Các bác không thấy tôi cũng phát phù phát nề, vàng cây ulla lá đây à?

- Chúng tôi không hỏi cụ nghe chưa?

Cả bốn người cùng soi đèn pin khắp nhà trong, nhà ngoài, dưới bếp, bên chái. Hai người tuồng soi cả trong vườn rau. Vợ tôi mếu máo:

- Làm gì có lúa để ngoài ấy. Các anh xéo nát cả rau.

Tôi chạy ra trụ sở đội, định tìm cán bộ trình bày. Chủ tịch Phê, bạn dạy học với tôi ngày trước, đi bộ đội về giải nghệ, vào cấp ủy, đang đứng đấy. Thấy thế tôi mừng quỳnh. Lại thấy cả Phùng Gia Miện anh họ tôi, làm bí thư đảng ủy cũng có mặt, tôi càng yên trí. Nhưng thấy tôi họ quay đi lảng tránh. Anh Miện bảo nhỏ tôi:

- Chú về động viên gia đình thanh toán bằng đủ, nhà mình là cán bộ. Không có thóc thì nộp bằng tiền. Lãnh đạo đã nhất trí cho nộp cả bằng tiền rồi đó.

Tôi đang định nói: "Đã không có thóc thì làm cóc gì có tiền", nhưng anh họ tôi đã dịu giọng:

- Ở đội trên, hăn bắt cả anh Thiện, anh ruột tôi, mà tôi cũng phải điếc đi... "Mất mùa màng, lợi ích thứ ba của người lao động phải hy sinh cho lợi ích của nhà nước". Đồng chí bí thư tỉnh ủy đã chỉ thị thế, chú biết rồi đó.

Lúc ấy ở trụ sở, công an, dân quân đã khuân về nào xe đạp, bàn ghế, tủ, chum vại, thùng tôn, lợn gà... để ngổn ngang ra tận ngõ. Tên chủ nhà thiếu thóc để chữ bằng phấn trắng vào các đồ vật:

Ông Ất, ông Do Khả, ông Hưng, ông Hồng, ông Khính (mẹ đẻ cô Hoa, mẹ vợ chú Được phó chủ nhiệm)... Mấy con bò bị bắt cột gần đó sợ đèn, sợ đám đông cứ lồng lên, chực bú mồi. Chúng xoay vòng quanh, mưa lên mặt kêu "hấp bồ", "hấp bồ"...

Tôi loạng choạng đi về nhà, thấy người ta đang còn soi đèn tìm rất kỹ. Tôi nói:

- Các người anh em soi tìm gì cho mất công. Nhà tôi xin khất đến mai, tìm cái bán chác, nộp tiền bằng đủ.

Anh đầu tốp nháy nháy mắt ra hiệu.

- Đêm nay là đêm nay! Mai chúng tôi mất thường ai chịu cho?

- Bắt cái xe đạp ni, bay!

Hai ba anh chạy lại. Tôi từ tốn ngăn họ:

- Các đàn anh ơi! Tôi không làm ruộng sản mà. Đây là xe đạp nhà nước cấp cho tôi để tôi đi công tác. Các vị bắt cái này không được đâu.

- Nếu chúng tôi cứ bắt thì sao?

Tôi loạng nghĩ được một mẹo. Rút cái "thẻ hội viên Hội văn nghệ tỉnh" ra, tôi nói:

- Tôi phản đối! Tôi là "nhà báo"! Tôi sẽ kiện lên tận ông Đồng.

Nước cờ của tôi không ngờ lại có hiệu quả. Họ im lặng. Hăn họ đã biết tên tôi dưới những bài đăng nào chẳng.

Chợt vị "hộ pháp" nhìn chăm chăm vào cổ quan tài để dưới gầm bàn thờ, rồi đi lại, vừa gõ vừa hỏi:

- Cái gì trong này, chị Lộc?

Im lặng...

- Cái gì trong này, chị nói mau?

Vợ tôi ấp úng. Tôi muốn tắc thờ.

- Có cái gì đâu...

Mấy vị hăm hở lại, đạp lật nghiêng một cái. Nắp văn thiên bung ra, lúa chảy rào rào. Cả toán reo lên như một hiệp đào vàng trúng vía:

- A! Lúa! A lúa! Lúa! Anh em ơi. Ghê thật! Thế mà giả nghèo giả khổ.

Mẹ tôi chống gậy vái dài:

- Van các anh! Cẩn rơm cẩn cỏ tôi lay các anh! Lúa của tôi. Đó là ta lúa hai đứa con gái hăn mua

góp lại cho, để hôm sau tôi chết, bà con thương mà chạy đến để ăn lưng cơm sốt.

Thực ra là của hai bà chị trong đó mỗi người có mười cân thôi. Ba mươi chín cân tiêu chuẩn hai tháng vừa qua tôi lấy về, còn lại là hơn bốn mươi cân, vợ tôi đóng để dành "hôm sau" cho bà.

Bà cụ nói như rên rẩm:

- Đã bảo xay phứa đi cho con nó ăn không nghe. Cứ bóp mồm bóp miệng, để dành làm chi. Sống chả thấy đâu nữa là!

Một tay râu tóc lồm xồm hỏi:

- Chị có gánh đi hay không thì bảo?

Một tay khác tôi hơi quen mặt, đến trước vợ tôi lay lia lia:

- Thôi em xin bà chị. Em đi làm ở đây thế này, nhưng lại có bọn khác đến chỗ em làm ác ý hệt. Nhà em cũng thiếu mà. Chị không gánh, để cánh này bê cả hòm ra, chị phải chịu hai chục công là ít, chưa nói phạt tiền.

Họ xúm vào khiêng bàn thờ ra, để lòi hòm lúa. Bất đồ hai thằng Học và Thức từ bếp tuôn lên, ôm lấy tay chân chư vị, van rớt rít.

- Cháu van các chú! Các chú đừng lấy lúa này đi. Lâu nay các cháu phải nhịn để dành bữa sau cúng cỗ bà, làm ma bà!

- Buông ra đi! Ô hay, đồ con nít!

Bà cụ loạng choạng đi lại, giơ gậy cản:

- Các ông không thương trẻ, thì các ông thương lấy thân già, để lấy phúc đức cho con cháu.

Vì họ đá vấp gậy, lại yếu như con căng cắc lột, bà cụ ngã chổng queo như chiếc ghế đổ.

- Ối Đảng ôi là Đảng ôi! Chính phủ ôi... Trông xuống mà coi...

Tôi xốc mẹ lên giường, bịt mồm cụ lại:

- Mẹ! Mẹ không được la như thế! Đây không phải Đảng! Đảng ta không làm thế. Đảng không chủ trương thế này!

Tôi nói vậy và ngoặt hai hàm răng vào cổ tay mình để kìm giữ cái gì cứ chực tung ra. Hai vợ chồng xúc hết lúa ra thúng bì. Dặn thằng Học trông em, ngó bà, tôi cùng vợ hì hục gánh thóc ra trụ sở nộp...

Đoạn cuối này tôi dành cho anh Quang.

Lê Trung Quang ơi! Anh có thể giấu cái bi kịch của gia đình anh, nhưng tôi không còn có thể che giấu nỗi đau của nhân dân bất hạnh. Dù sự tiết lộ này có làm mất cái chức huyện ủy viên của anh, thì tôi cũng thấy cứ phải nói ra. Chuyện thật của nhà anh đây: lúa vay ăn còn nợ bảy tạ, con Lâm, thằng Sơn phải đi mò hến từng bữa, chị ấy nấu bánh đúc đi các làng đổi lúa. Anh mà nói ra, người ta cho là anh bêu riếu. Việc thật ở nhà tôi đêm 26 tháng 11 năm 1983, người ngoài cuộc hẳn cho là mình bịa. Cho đến nay, mỗi khi nghĩ đến, tôi cứ thảng thốt hỏi mình: "Cái đêm hôm ấy... đêm gì?"

Phùng Gia Lộc - Cuối năm 1987